

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 1388/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Dự án: Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 102/TTr-STC ngày 18/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

- Công trình: Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Tây Sơn;
- Đại diện Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Tây Sơn;
- Cấp phê duyệt dự án: UBND tỉnh Bình Định;
- Địa điểm xây dựng: xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định;
- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): 06/12/2019-23/8/2023.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
	Tổng cộng:	35.043.984.000	33.735.053.000
I	Chi phí GPMB	4.027.864.000	3.853.344.000
II	Chi phí Xây dựng + Thiết bị	25.964.640.000	27.493.143.000
	<i>Trong đó: Chi phí XL + TB</i>	<i>25.964.640.000</i>	<i>26.827.749.000</i>

	- Chi phí hạng mục chung:	0	665.394.000
III	Chi phí quản lý dự án	545.021.000	545.021.000
IV	Chi phí tư vấn đầu tư	2.080.041.000	1.632.434.000
1	Chi phí khảo sát địa chất	117.112.000	117.112.000
2	Chi phí khảo sát địa hình	220.354.000	220.354.000
3	Chi phí lập dự án đầu tư	117.754.000	117.754.000
4	Chi phí khảo sát thăm dò nguồn nước	423.399.000	0
5	Chi phí lập thiết kế - Dự toán	569.103.000	563.689.000
6	Chi phí thẩm tra thiết kế - Dự toán	69.289.000	69.289.000
7	Chi phí lập HSMT và đánh giá hồ sơ dự thầu XL và TB	51.929.000	51.928.000
8	Chi phí lập HSMT và đánh giá hồ sơ dự thầu tư vấn	4.661.000	0
9	Chi phí giám sát thi công XD và lắp đặt thiết bị	506.440.000	492.308.000
V	Chi phí khác	1.409.396.000	211.111.000
1	Chi phí thẩm định TKBVTC-Dự toán	0	0
2	Chi phí thẩm định giá thiết bị	19.549.000	0
3	Chi phí bảo hiểm công trình	77.894.000	77.892.000
4	Chi phí hạng mục chung	708.844.000	0
5	Chi phí thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu	25.965.000	23.604.000
6	Chi phí hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị của nhà thầu	5.193.000	0
8	Lệ phí cấp đất	5.000.000	600.000
9	Lệ phí thẩm định đề án khai thác đơn giá TLN	8.200.000	0
10	Phí bảo vệ môi trường khai thác tài nguyên	49.215.000	0
11	Thuế khai thác tài nguyên san lấp	17.225.000	0
12	Chi phí thẩm định dự án	4.715.000	4.715.000
13	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	167.794.000	104.300.000
	- UBND huyện Tây Sơn		6.300.000
	- Sở Tài chính Bình Định		98.000.000

14	Chi phí kiểm toán	319.801.000	0
VI	Dự phòng	1.017.022.000	0

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nội dung	Dự toán được phê duyệt	Thực hiện			
		Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán
1	2	3	4	5	6
Tổng số	35.043.984	33.735.053	28.817.484	4.917.569	
Vốn đã bố trí:			28.817.484		
- Ngân sách tỉnh:			22.796.000		
+ <i>Vốn đầu tư tập trung</i>			<i>21.296.000</i>		
+ <i>Vốn đầu tư địa phương</i>			<i>1.500.000</i>		
- Ngân sách huyện:			6.021.484		
+ <i>Vốn thu tiền sử dụng đất</i>			<i>5.021.484</i>		
+ <i>Chuyển nguồn ngân sách tỉnh cân đối</i>			<i>1.000.000</i>		

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			33.735.053.000	33.735.053.000
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			33.735.053.000	33.735.053.000

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: không

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư, cơ quan thực hiện dự án và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tắt toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	33.735.053.000	
Trong đó:		
1. Đã bố trí :	28.817.484.000	
- Ngân sách tỉnh:	22.796.000.000	
+ <i>Vốn đầu tư tập trung:</i>	<i>21.296.000.000</i>	
+ <i>Vốn đầu giá quyền sử dụng đất:</i>	<i>1.500.000.000</i>	
- Ngân sách huyện:	6.021.484.000	
+ <i>Vốn thu tiền sử dụng đất:</i>	<i>5.021.484.000</i>	
+ <i>Chuyển nguồn ngân sách tỉnh cân đối:</i>	<i>1.000.000.000</i>	
2. Chưa bố trí:	4.917.569.000	

2. Các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán là:

* Tổng nợ phải trả: 4.917.569.000 đồng

Chi phí GPMB	1.185.000
Chi phí xây dựng	4.107.709.000
Chi phí quản lý dự án	458.528.000
Chi phí tư vấn đầu tư	221.643.000
- <i>Chi phí giám sát thi công XD và lắp đặt thiết bị</i>	<i>221.643.000</i>
Chi phí khác	128.504.000
Chi phí thẩm định HSMT & kết quả lựa chọn nhà thầu	23.604.000
Lệ phí cấp đất	600.000
<i>Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán</i>	<i>104.300.000</i>
- <i>UBND huyện Tây Sơn</i>	<i>6.300.000</i>
- <i>Sở Tài chính Bình Định</i>	<i>98.000.000</i>

* Tổng nợ phải thu: không

6.2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cổ định
Tổng cộng:	33.735.053.000
Ban Quản lý Cấp và Thoát nước huyện Tây Sơn	33.735.053.000

Điều 4. Chủ đầu tư, đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XIII, Giám đốc Ban Quản lý Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Tây Sơn, Giám đốc Ban Quản lý Cấp và Thoát nước huyện Tây Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K13 (15b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh